

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện xoá nợ thuế và các khoản phải nộp  
Ngân sách Nhà nước đối với Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp  
chuyển đổi trước ngày 01/7/2007**

Căn cứ quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế, Pháp lệnh thuế.

Căn cứ Nghị định 69/2002/NĐ-CP ngày 12/7/2002 của Chính phủ về quản lý và xử lý nợ tồn đọng đối với doanh nghiệp nhà nước, Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển Công ty nhà nước thành Công ty cổ phần, Nghị định 109/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/6/2007 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và các Thông tư hướng dẫn thi hành các Nghị định (nêu trên) của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 7088/VPCP-KTTH ngày 12/10/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý nợ thuế đối với doanh nghiệp nhà nước sắp xếp, chuyển đổi trước ngày 01 tháng 7 năm 2007.

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xoá nợ thuế và các khoản phải nộp NSNN của các DNNN thực hiện sắp xếp, chuyển đổi trước 01/7/2007 như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG.**

**Điều 1. Đối tượng xử lý.**

Đối tượng được xử lý xoá nợ thuế và các khoản phải nộp NSNN (sau đây gọi chung là xoá nợ thuế) bao gồm: các Tổng công ty, Công ty, Nhà máy, Xí nghiệp...(sau đây gọi chung là DNNN) được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước tổ chức hạch toán độc lập, thực hiện sắp xếp, chuyển đổi trước 01/7/2007 theo quyết định của cấp có thẩm quyền thuộc các trường hợp được xoá nợ thuế theo quy định tại Quyết định số 172/2001/QĐ-TTg ngày 05/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ. Bao gồm các trường hợp cụ thể sau:

1. DNNN thực hiện cổ phần hoá.
2. DNNN thực hiện giao, bán.
3. DNNN sáp nhập vào DNNN khác.

## **Điều 2. Phạm vi xử lý xoá nợ thuế.**

Các khoản nợ thuế và khoản phải nộp NSNN được xử lý bao gồm: thuế doanh thu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế nhà đất, thuế lợi tức, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất nông nghiệp; thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thu về sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước, khấu hao cơ bản, phí, lệ phí thuộc Ngân sách Nhà nước; tiền phạt chậm nộp.

## **Điều 3. Các DNNN chuyển đổi được xoá nợ thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này phải đáp ứng các điều kiện:**

1. Là các DNNN thuộc các trường hợp nêu tại Điều 1 trên đây đã sắp xếp chuyển đổi trước 01/7/2007. Căn cứ xác định chuyển đổi là quyết định chuyển đổi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc đăng ký kinh doanh theo doanh nghiệp mới chuyển đổi.

2. Các khoản nợ thuế và các khoản phải nộp NSNN được xoá đối với từng trường hợp phải đáp ứng các điều kiện quy định tại mục II Thông tư này.

## **II. QUY ĐỊNH XỬ LÝ XOÁ NỢ THUẾ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ.**

### **Điều 4. Xoá nợ thuế đối với DNNN thực hiện cổ phần hoá.**

Doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện cổ phần hoá và đăng ký kinh doanh trước ngày 01/7/2007 còn tồn tại các khoản nợ thuế nếu các khoản nợ thuế này đã được tính giảm trừ trong tổng số nợ. Số thuế được xoá tối đa không vượt quá số lỗ tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp hoặc thời điểm chính thức chuyển đổi. Đối với doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá những năm đầu theo Nghị định 44/1998/NĐ-CP ngày 29/6/1998 và Nghị định 64/2002/NĐ/CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ, tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp không còn (âm vốn) và có lỗ lũy kế, UBND cấp tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền chưa có Quyết định công bố giá trị doanh nghiệp có các khoản nợ thuế chưa được xử lý xoá nợ thuế cũng được xử lý theo nguyên tắc nêu trên.

### **Điều 5. Xoá nợ thuế đối với DNNN thực hiện giao, bán.**

Doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện giao, bán đã hoàn tất việc giao bán và doanh nghiệp sau chuyển đổi đã đăng ký kinh doanh trước ngày 01/7/2007 được xoá nợ thuế nếu đảm bảo điều kiện:

Các khoản nợ phải trả (bao gồm cả nợ thuế) lớn hơn giá trị tài sản của doanh nghiệp hoặc lớn hơn số tiền thu từ bán doanh nghiệp. Số nợ thuế được xoá tối đa không vượt quá số lỗ tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp hoặc thời điểm chính thức chuyển đổi. Trường hợp trong hợp đồng mua, bán hoặc giao doanh nghiệp đã xác định rõ số thuế trong tổng số vốn và tài sản được bàn giao hoặc quy định rõ trách nhiệm doanh nghiệp mới thành lập kế thừa việc thực hiện

nghĩa vụ thuế và các khoản nợ ngân sách của doanh nghiệp chuyển đổi thì không được xoá nợ (kể cả trường hợp phát sinh lỗ).

**Điều 6. Xoá nợ thuế đối với các khoản nợ thuế thuộc DNNN thực hiện cổ phần hoá trước 01/7/2007 không bàn giao cho công ty cổ phần:**

Doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện cổ phần hoá trước 01/7/2007 nhưng sau thời gian đã chuyển đổi cơ quan thuế, cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra giai đoạn DNNN hoạt động trước ngày chuyển đổi xác định doanh nghiệp có một số khoản nợ thuế hoặc thuế phát sinh phải truy thu nhưng các khoản nợ hoặc phát sinh phải truy thu này không được xác định khi xác định giá trị doanh nghiệp và/hoặc không xác định là khoản nợ trong sổ nợ thuế bàn giao cho Công ty cổ phần thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì các khoản nợ thuế và truy thu này được xử lý xoá nợ.

Trường hợp doanh nghiệp cổ phần tiếp nhận hàng hoá do DNNN nhập khẩu bàn giao, nhưng số thuế phải nộp đối với hàng hoá này chưa bàn giao (tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp) thì doanh nghiệp cổ phần có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế phát sinh đối với hàng hoá nhập khẩu đã nhận bàn giao đó.

Trường hợp doanh nghiệp đã nộp các khoản thuế truy thu vào NSNN hoặc điều chỉnh vốn NSNN thì không xử lý lại.

**Điều 7. Xoá nợ thuế đối với DNNN sáp nhập vào DNNN khác.**

Doanh nghiệp nhà nước sản xuất kinh doanh bị lỗ, có nợ đọng thuế và các khoản phải nộp NSNN có Quyết định sáp nhập vào DNNN khác trước 01/7/2007, đến 31/12/2008 số nợ thuế này chưa được xử lý thì được xem xét xoá nợ thuế và các khoản phải nộp NSNN tối đa bằng số lỗ của doanh nghiệp sáp nhập tại thời điểm có quyết định sáp nhập.

**Điều 8: Xoá nợ tiền phạt chậm nộp và xử lý tiền phạt chậm nộp thuế.**

Các khoản nợ phạt chậm nộp là các khoản phải nộp NSNN nếu đủ các điều kiện đã nêu tại mục II Thông tư này thì được xoá nợ tương ứng theo các Điều 4, Điều 5, Điều 6 tại Thông tư này. Trường hợp khi được xem xét cho xoá nợ thuế thì cũng đồng thời xoá nợ phạt chậm nộp tính trên số nợ thuế được xoá (nếu có). Riêng đối với các khoản nợ thuế xuất khẩu, nhập khẩu từ DNNN bàn giao cho công ty cổ phần thì chỉ tính phạt chậm nộp từ thời điểm bàn giao đến thời điểm công ty cổ phần nộp thuế hoặc thực tế xuất khẩu sản phẩm đối với hàng sản xuất xuất khẩu.

**III. THỦ TỤC HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT XOÁ NỢ THUẾ.**

**Điều 9. Quy định về hồ sơ xoá nợ thuế:**

1. Hồ sơ xoá nợ thuế.

a) Đối với doanh nghiệp được thành lập từ DNNN cổ phần hoá.

